

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ QUẢN LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Về nuôi, trồng động vật, thực vật nguy cấp, quý, hiếm; động vật, thực vật thuộc Phụ lục CITES và nuôi động vật rừng thông thường

I. QUẢN LÝ NUÔI, TRỒNG ĐỘNG VẬT, THỰC VẬT NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM; ĐỘNG VẬT, THỰC VẬT THUỘC PHỤ LỤC CITES VÀ NUÔI ĐỘNG VẬT RỪNG THÔNG THƯỜNG

1.1. Hiện trạng nuôi

- Tổng số cơ sở nuôi loài nguy cấp, quý, hiếm; loài thuộc Phụ lục CITES và động vật rừng thông thường, trong đó:

+ Tổng số cơ sở nuôi động vật nguy cấp, quý, hiếm; động vật thuộc Phụ lục CITES: cơ sở, trong đó: cơ sở đã được cấp mã số và ... cơ sở chưa được cấp mã số.

+ Tổng số cơ sở nuôi động vật rừng thông thường: ... cơ sở.

- Tổng số cơ sở trồng thực vật nguy cấp, quý, hiếm; thực vật thuộc Phụ lục CITES, trong đó:

+ Tổng số cơ sở đã được cấp mã số cơ sở.

+ Tổng số cơ sở chưa được cấp mã số cơ sở.

- Tổng số cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn: cơ sở (không bao gồm các cơ sở nuôi, trồng nêu trên), trong đó ... cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học và ... cơ sở chưa được cấp giấy chứng nhận.

- Tổng số loài động vật hiện đang nuôi trên địa bàn: loài, trong đó ... loài nguy cấp, quý, hiếm; loài thuộc Phụ lục CITES và ... loài động vật rừng thông thường (bao gồm cả các loài nuôi tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học).

- Tổng số loài thực vật nguy cấp, quý, hiếm; loài thuộc Phụ lục CITES hiện đang trồng cây trên địa bàn (bao gồm cả các loài nuôi tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học): loài.

(có phụ lục kèm theo)

1.2. Công tác quản lý

- Công tác cấp mã số, giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học:

+ Tổng số cơ sở nuôi, cơ sở trồng loài nguy cấp, quý, hiếm; loài thuộc Phụ lục CITES được cấp mã số trong năm: ... cơ sở.

+ Tổng số cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học được cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trong năm: ... cơ sở

- Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong năm:

+ Đã tổ chức ... cuộc thanh tra. Đối tượng thanh tra gồm:....

+ Đã tổ chức ... cuộc kiểm tra. Đối tượng kiểm tra gồm:....

+ Đã phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý Đối tượng/ vụ vi phạm, tịch thu ... cá thể động vật, phạt .. đồng.

- Công tác đào tạo, tập huấn, tuyên truyền trong năm (nếu có):

+ Đã tổ chức lớp/ khóa đào tạo, tập huấn cho người. Đối tượng được đào tạo, tập huấn là:

+ Đã tổ chức ... cuộc tuyên truyền và đối tượng tuyên truyền:

- Những nội dung khác.

1.3. Những khó khăn, bất cập trong công tác quản lý nuôi, trồng và khai thác loài động vật, thực vật hoang dã

- Khó khăn về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (*nêu rõ điều nào, khoản nào của văn bản nào không phù hợp với thực tiễn, mâu thuẫn, chồng chéov.v.*).

- Khó khăn khác (nhân lực, tài chính, v.v.).

1.4. Kiến nghị, đề xuất (đối với các văn bản quy phạm pháp luật nêu rõ nội dung sửa đổi, điểm, khoản, điều và tên văn bản sửa đổi).

Nơi nhận:

- Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

...

- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ QUẢN LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆN TRẠNG NUÔI, TRỒNG LOÀI NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM; LOÀI THUỘC PHỤ LỤC CITES VÀ NUÔI ĐỘNG VẬT RỪNG THÔNG THƯỜNG NĂM ...

I. NUÔI ĐỘNG VẬT NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM; ĐỘNG VẬT THUỘC PHỤ LỤC CITES VÀ ĐỘNG VẬT RỪNG THÔNG THƯỜNG

1. Danh sách cơ sở nuôi động vật nguy cấp, quý, hiếm; động vật thuộc Phụ lục CITES và nuôi động vật rừng thông thường; cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học

T T	Họ tên và địa chỉ của chủ nuôi	Tên loài nuôi		Tổng	Bố mẹ		Các cá thể khác			Mã số cơ sở nuôi/ Giấy chứng nhận cơ sở BTĐDS H	Ngày cấp mã số/ Giấy chứng nhận cơ sở BTĐDS H	Mục đích nuôi	Ghi chú
		Tên tiến g Việt	Tên khoa a học		Đực c	Cái i	Đực c	Cái i	Chưa xác định được giới tính				
1	2	3	4	$5=6+7+8+9+10$	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A	Xã/ phường...												
I.	Tổ/ thôn/ phố....												
II.	Tổ/ thôn/ phố....												
B	Xã/ phường...												
I.	Tổ/ thôn/ phố....												

Ghi chú:

1. Mục đích nuôi được ghi như sau: (T) Thương mại; (Z) Vườn thú, trưng bày; (Q) Biểu diễn xiếc; (R) Cứu hộ; (S) Nghiên cứu khoa học; (C) Bảo tồn; (E) Du lịch sinh thái; (O) Khác (ví dụ như làm cảnh).

TT	Tên loài nuôi		Số lượng			Ghi chú
	Tên tiếng Việt	Tên khoa học	Tổng số cá thể	Tổng số cơ sở nuôi	Số cơ sở đã đăng ký mã số	
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5=6+7</u>	<u>6</u>	<u>7</u>
I Động vật nguy cấp, quý, hiếm; động vật thuộc Phụ lục CITES						
1						
2						
3						
....						
II Động vật rừng thông thường						
1						
2						
3						
....						
Tổng						

[illegible]

I.	Tổ/ thôn/ phố....									
										
II.	Tổ/ thôn/ phố....									
B	Xã/ phường....									
I.	Tổ/ thôn/ phố....									
										

NGƯỜI LẬP
(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)